

Bản án số: **58/2022/HSST**

Ngày: 21/9/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK SONG, TỈNH ĐẮK NÔNG**

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- ***Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:*** Ông Nguyễn Thế Hạnh.

- ***Các hội thẩm nhân dân:*** Ông Phạm Văn Quang, ông Nguyễn Lê Giang.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Phạm Thị Lâm Oanh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa:*** Bà Lê Thị Tâm – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông mở phiên tòa sơ thẩm xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 52/2022/TLST-HS, ngày 06/9/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2022/QĐXXST-HS, ngày 08 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vũ Nhật T**, sinh ngày 05/5/1998; tại: tỉnh Đắk Nông; Nơi đăng ký NKTT và trú tại: thôn 8, xã NB, huyện S, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Vũ Văn Đ, sinh năm 1970 và bà: Đoàn Thị H, sinh năm 1979; Bị cáo là con thứ 02 trong gia đình có 02 chị em; Tiền án: Không; Tiền sự: 02 tiền sự (Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; Bị xử phạt hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy)

Biện pháp ngăn chặn áp dụng: Bị cáo đang bị tạm giam trong vụ án “Mua bán trái phép chất ma túy”. Hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

****/ Người bị hại:***

1. Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1975; địa chỉ: thôn 7, xã NB, huyện S, tỉnh Đắk Nông (Vắng mặt)

2. Bà Võ Thị H, sinh năm 1966; địa chỉ: tổ dân phố 5, thị trấn M, huyện M, tỉnh Đắk Nông (Vắng mặt)

3. Ông Lê Văn C, sinh năm 1982; địa chỉ: thôn 9, xã NB, huyện S, tỉnh Đắk Nông (Vắng mặt)

4. Ông Nguyễn Công P, sinh năm 1971; địa chỉ: thôn 10, xã NB, huyện S, tỉnh Đắk Nông (Vắng mặt)

5. Ông Trần Đức U, sinh năm 1983; địa chỉ: thôn HP, xã S, huyện M, tỉnh Đắk Nông (Vắng mặt)

**/ Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Trần Thị Xuân T, sinh năm 1987; địa chỉ: thôn T, xã TH, huyện S, tỉnh Đắk Nông (Vắng mặt)

2. Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1972; địa chỉ: thôn 10, xã NB, huyện S, tỉnh Đắk Nông (Vắng mặt)

3. Ông Nguyễn Cao H, sinh năm 1972; địa chỉ: tổ 2, thị trấn A, huyện S, tỉnh Đắk Nông (Vắng mặt)

4. Chị Bùi Thị Thúy N, sinh năm 1998 và anh Phạm Ngọc B, sinh năm 1990; địa chỉ: thôn 10, xã NB, huyện S, tỉnh Đắk Nông.

5. Anh Nguyễn Ngọc L, sinh năm 1993; địa chỉ: thôn T, xã TH, huyện S, tỉnh Đắk Nông (Vắng mặt)

6. Ông Huỳnh Ngọc T, sinh năm 1968; địa chỉ: thôn T, xã TH, huyện S, tỉnh Đắk Nông (Vắng mặt)

7. Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1983; địa chỉ: thôn BA, xã NB, huyện S, tỉnh Đắk Nông (Vắng mặt)

8. Ông Võ Văn H, sinh năm 1986; địa chỉ: thôn 11, xã NB, huyện S, tỉnh Đắk Nông (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ cuối tháng 4 đến đầu tháng 5/2022, (Vũ Nhật T, sinh năm 1998; HKTT: thôn 8, xã NB, huyện S, tỉnh Đắk Nông và Phạm Văn T, sinh năm 1994; HKTT: thôn 7, xã NB, huyện S, tỉnh Đắk Nông) đã cùng nhau thực hiện nhiều vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện Đắk Song, cụ thể như sau:

Vụ thứ 1: Vào ngày 29/4/2022 Vũ Nhật T và Phạm Văn T cùng nhau đến quán nước bà T thuộc thôn 8, xã NB, huyện S bàn với nhau đi vào khu vực xã TH để trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài. Sau đó, Vũ Nhật T điều khiển xe mô tô mượn của ông Nguyễn Cao H, nhãn hiệu Citi biển kiểm soát BKS 47F3-4212 chở Phạm Văn T đi thì phát hiện nhà rẫy của bà Võ Thị H thuộc thôn T, xã TH, huyện S không có người trông coi. Phạm Văn T và Vũ Nhật T dừng xe lại đỗ xe bên lề đường, Vũ Nhật T đứng ngoài để cảnh giới còn Phạm Văn T leo rào vào, sau đó Phạm Văn T đột nhập vào nhà, đi xuống phòng bếp lấy 01 đầu nối ống nước chữ Y và 01 (một) bình Gas, sau đó mang bán chữ Y cho một người phụ nữ mua nhôm nhựa tại khu vực ngã 3 đôn 8 thuộc xã TH với giá 100.000 đồng, cả hai tiếp tục chở bình Gas đến đại lý gas Ngọc Bích của gia đình chị Bùi Thị Thúy N thuộc thôn 10, xã NB, huyện S, tỉnh Đắk Nông bán với giá 200.000 đồng.

Vụ thứ 2: cùng ngày 29/4/2022 sau khi thực hiện xong việc trộm cắp tài sản trên, Vũ Nhật T và Phạm Văn T rủ nhau về nhà rẫy của ông Nguyễn Văn T tại thôn 7, xã NB, huyện S, tỉnh Đắk Nông để nghỉ ngơi, tuy nhiên khi đi đến gần nhà ông Nguyễn Văn T thì Phạm Văn T nói với Vũ Nhật T xuống xe và đợi ở ngoài, còn Phạm Văn T điều khiển xe đi vào lấy 01(một) bình gas từ trong nhà ông Nguyễn Văn T ra chở đến đại lý gas Ngọc Bích của gia đình chị Bùi Thị Thúy N thuộc thôn 10, xã NB, huyện S, tỉnh Đắk Nông bán với giá 200.000 đồng.

Vụ thứ 3: vào khoảng 9 giờ 00 phút ngày 30/4/2022 Phạm Văn T liên lạc bằng điện thoại cho Vũ Nhật T và hẹn ra quán nước bà T để ngồi uống nước nhưng đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày thì Phạm Văn T mượn xe mô tô của Vũ Nhật T để đi tìm tài sản trộm cắp, Phạm Văn T điều khiển xe đi trên đường liên thôn thuộc xã NB thì phát hiện nhà rẫy bà Nguyễn Thị H tại thôn 8, xã NB, huyện S, tỉnh Đắk Nông để khoảng 01 tấn phân lân Ninh Bình bên hiên nhà nhưng không có người trông coi, thấy vậy Phạm Văn T trộm 03(ba) bao lân Ninh Bình điều khiển xe đi đến cửa hàng Đình Diệm của bà Nguyễn Thị L thuộc thôn 10, xã NB bán với giá 600.000 đồng (vụ này Vũ Nhật T không tham gia).

Vụ thứ 4: vào khoảng 9 giờ 00 phút ngày 01/05/2022, Phạm Văn T liên lạc bằng điện thoại cho Vũ Nhật T hẹn ra quán nước bà T để bàn bạc với nhau sẽ đi tìm nhà nào có tài sản sơ hở thì trộm cắp để bán lấy tiền tiêu xài, đến khoảng 9 giờ 30 phút cùng ngày, Vũ Nhật T điều khiển xe chở Phạm Văn T đi về hướng xã ĐH, khi đi cách ngã 3 Nam Bình được khoảng 500m thì rẽ vào đường bê tông, đi được khoảng 5km thì phát hiện nhà ông Lê Văn C tại thôn 9, xã NB, huyện S, tỉnh Đắk Nông không có người trông coi, Vũ Nhật T dừng xe nói Phạm Văn T đợi ở ngoài, khi Vũ Nhật T vào được một thời gian thì quay ra gọi Phạm Văn T điều khiển xe đi vào, bê 02 (hai) bao phân bón có ghi dòng chữ 20-5-5 màu trắng xanh để lên xe rồi điều khiển đến đại lý Thái Quang của bà Trần Thị Xuân T thuộc thôn T, xã TH, huyện S, tỉnh Đắk Nông bán với giá 700.000 đồng chưa lấy tiền.

Vụ thứ 5: Sau khi bán tài sản trộm cắp cho đại lý Thái Quang thì Vũ Nhật T và Phạm Văn T tiếp tục điều khiển xe mô tô đến khu vực ngã 3 Yển Hào thì phát hiện rẫy ông Nguyễn Công P tại thôn 9, xã NB, huyện S, Đắk Nông để 03 (ba) bao phân NPK Việt Nhật không có người trông coi, thấy vậy Vũ Nhật T và Phạm Văn T đã trộm 02 (hai) bao phân NPK Việt Nhật để lên xe chở đến đại lý Đình Diệm thuộc thôn 10, xã NB bán với giá 800.000 đồng. Sau đó Vũ Nhật T chở Phạm Văn T đến một căn nhà hoang tại ngã 3 TH rồi nói Phạm Văn T đứng đợi, đồng thời lấy thêm của Phạm Văn T 160.000 đồng, Vũ Nhật T đi vào một quán nước tại xã TH tìm gặp một người tên V để hỏi mua ma túy, sau khi mua ma túy Vũ Nhật T điều khiển xe về chở Phạm Văn T đến một bụi cây ở ven đường cùng nhau sử dụng ma túy.

Vụ thứ 6: sau khi sử dụng xong ma túy, Vũ Nhật T cùng Phạm Văn T đến khu vực ngã 3 Minh Ước để ăn tối và sửa xe, tuy nhiên do không đủ tiền nên Vũ Nhật T đã đi đến đại lý Thái Quang để lấy tiền bán phân trước đó. Sau đó, Vũ Nhật T điều khiển xe chở Phạm Văn T đi về hướng thị trấn Đức An, khi đến khu vực

tượng đài thuộc thôn 8 xã NB thì Vũ Nhật T rẽ vào một đường bê tông, khi đi được khoảng 7 km thì phát hiện nhà rẫy của ông Trần Đức U tại thôn 8, xã NB, huyện S, tỉnh Đắk Nông không có người trông coi, Vũ Nhật T dừng xe lại rồi nói Phạm Văn T đợi, còn Vũ Nhật T đi vào trộm cắp 01 (một) đầu máy xịt thuốc sâu và 01 (một) trục bánh đà nối củ bơm Văn Thê 5 ở gần đó rồi chở đến đại lý Thái Quang bán với giá 400.000 đồng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 27/KL-HĐĐGTS ngày 26/5/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đắk Song kết luận giá trị thành tiền còn lại của:

- 01 (một) bình Gas, có vỏ được làm bằng kim loại và được sơn màu xám, bên trên có ghi chữ số 13,8 trên vỏ bình Gas là 270.000 đồng;

- 01 (một) bình Gas, có vỏ được làm bằng kim loại và sơn màu đỏ, bên trên có ghi chữ số 25,6 trên vỏ bình Gas là 245.000 đồng;

- 02 (hai) bao phân, trên bao bì có ghi NPK Việt Nhật và hàng số 16-16-8-13s cùng dòng chữ nước ngoài loại 50kg tổng thành tiền 1.500.000 đồng;

- 02 (hai) bao phân NPK, trên bao bì có ghi số 20-5-5 và dòng chữ nước ngoài tổng thành tiền là 1.300.000 đồng;

- 01 (một) đầu máy bơm thuốc sâu màu đỏ, bạc, trên thân máy có ghi chữ TH có giá là 552.500 đồng.

Tổng giá trị thành tiền còn lại của các tài sản nêu trên là 3.867.500 đồng.

Tại Bản cáo trạng số 58/CT-VKS-ĐS ngày 06 tháng 9 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Đắk Song để xét xử bị cáo Vũ Nhật T về tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song đã phân tích, đánh giá tính chất của vụ án, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo cũng như các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Vũ Nhật T về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

**/ Về hình phạt:* Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, Xử phạt bị cáo Vũ Nhật T mức án tù 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù giam về tội “*Trộm cắp tài sản*”.

**/ Về trách nhiệm dân sự:* Người bị hại ông Nguyễn Văn T, bà Võ Thị H, ông Lê Văn C, ông Nguyễn Công P, ông Trần Đức U; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Trần Thị Xuân T, bà Nguyễn Thị L, ông Nguyễn Cao H, ông Huỳnh Ngọc T, anh Nguyễn Ngọc L không yêu cầu bồi thường dân sự nên không xem xét.

Chấp nhận việc tại phiên tòa gia đình chị Bùi Thị Thúy N, anh Phạm Ngọc B không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên không xem xét giải quyết.

**/ Về vật chứng của vụ án:* Căn cứ Điều 106 của BLTTHS; Áp dụng Điều 47 của BLHS:

- Chấp nhận Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Song đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp gồm: 01 (một) bình Gas, có vỏ được làm bằng kim loại và được sơn màu xám, bên trên có ghi chữ số 13,8 trên vỏ bình Gas cho bà Võ Thị H; 01 (một) bình Gas, có vỏ được làm bằng kim loại và sơn màu đỏ, bên trên có ghi chữ số 25,6 trên vỏ bình Gas cho ông Nguyễn Văn T; 02 (hai) bao phân, trên bao bì có ghi NPK Việt Nhật và hàng số 16-16-8-13s cùng dòng chữ nước ngoài loại 50kg cho ông Nguyễn Công P; 02 (hai) bao phân NPK, trên bao bì có ghi số 20-5-5 và dòng chữ nước ngoài cho ông Lê Văn C; 01 (một) đầu máy xịt thuốc màu đỏ, bạc, trên thân máy có ghi chữ TH cho ông Trần Đức U; 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát BKS 47F3 – 4212 cho ông Nguyễn Cao H

- Đối với 01 (một) trục bánh đà nối củ bơm Văn Thê 5, Cơ quan CSĐT đã tiến hành truy tìm bị hại, truy tìm vật chứng nhưng không có kết quả.

- Đối với 01 (một) đầu nối ống nước chữ Y, được làm bằng kim loại do Vũ Nhật T và Phạm Văn T đã bán cho một người lạ trên đường, Cơ quan CSĐT đã tiến hành truy tìm nhưng không có kết quả.

- Đối với 01 (một) củ bơm Văn Thê 5 là tài sản của gia đình ông Võ Văn H, hiện chưa xác định được đối tượng trộm cắp. Cơ quan CSĐT đã tách hồ sơ để tiếp tục điều tra xác minh.

- Tài sản, vật chứng Phạm Văn T trộm cắp tại nhà bà Nguyễn Thị H (SN: 1983; HKTT: thôn A, huyện S, tỉnh Đắk Nông) là 03 bao phân Ninh Bình loại 50 kg. Đến nay đối tượng Phạm Văn T đã bỏ trốn, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Song đã ra lệnh truy nã đối với Phạm Văn T số 03 ngày 20/6/2022.

- Đối với số tiền 3.000.000 đồng mà bị cáo và Phạm Văn T có được do bán tài sản trộm cắp mà có, các bị cáo đã tiêu xài cá nhân hết nên không thu hồi lại được.

Tại phiên tòa, bị cáo không bào chữa, không tranh luận gì mà chỉ xin Tòa án xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Vũ Nhật T nói lời sau cùng, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị cáo xin hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo một cơ hội để sửa chữa những lỗi lầm sớm trở thành người công dân tốt, sống có ích.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đắk Song, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết

định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, bị cáo Vũ Nhật T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện đúng như diễn biến sự việc mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông đã truy tố, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai.

[2] Nhận định: Từ ngày 29/4/2022 đến ngày 01/5/2022, Vũ Nhật T và Phạm Văn T đã cùng nhau thực hiện nhiều vụ trộm cắp tài sản tại các xã TH và xã NB trên địa bàn huyện Đắk Song với tổng giá trị thành tiền còn lại của các loại tài sản là 3.867.500 đồng. Như vậy, đủ căn cứ để kết luận hành vi của bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của BLHS là phù hợp. Xét quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

...

[3] Xét tính chất vụ án do bị cáo gây ra là ít nghiêm trọng, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của cơ quan, tổ chức, cá nhân được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an nơi bị cáo thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo là công dân có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và biết được việc xâm phạm vào quyền sở hữu đối với tài sản của người khác, xâm phạm vào trật tự an toàn công cộng là vi phạm pháp luật, nhưng với ý thức coi thường pháp luật, lười lao động, để có tiền tiêu xài, phục vụ cho lợi ích cá nhân của bản thân, bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Do đó buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi mà mình đã gây ra.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do đó cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của BLHS đối với bị cáo là phù hợp để thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật Nhà nước ta. Tuy nhiên cũng cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để bị cáo học tập, lao động cải tạo trở thành người công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, cụ thể: Ngày 27/6/2019 Tòa án nhân dân huyện Đắk Song ra quyết định số 04/2019/QĐ-TA xử lý hành chính bằng biện

pháp đưa đi cai nghiện bắt buộc; Công an huyện Đắk Song ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 68A ngày 30/6/2021 về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của BLHS đối với bị cáo.

**/ Về trách nhiệm dân sự:* Tại phiên tòa gia đình người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Bùi Thị Thúy N, anh Phạm Ngọc B không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên không xem xét giải quyết.

Những người bị hại: ông Nguyễn Văn T, bà Võ Thị H, ông Lê Văn C, ông Nguyễn Công P, ông Trần Đức U; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Trần Thị Xuân T, bà Nguyễn Thị L, ông Nguyễn Cao H, anh Nguyễn Ngọc L, ông Huỳnh Ngọc T không yêu cầu bồi thường nên không xem xét giải quyết.

**/ Về vật chứng của vụ án:* Căn cứ Điều 106 của BLTTHS; Áp dụng Điều 47 của BLHS:

- Việc Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Song đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp gồm: 01 (một) bình Gas, có vỏ được làm bằng kim loại và được sơn màu xám, bên trên có ghi chữ số 13,8 trên vỏ bình Gas cho bà Võ Thị H; 01 (một) bình Gas, có vỏ được làm bằng kim loại và sơn màu đỏ, bên trên có ghi chữ số 25,6 trên vỏ bình Gas cho ông Nguyễn Văn T; 02 (hai) bao phân, trên bao bì có ghi NPK Việt Nhật và hàng số 16-16-8-13s cùng dòng chữ nước ngoài loại 50kg cho ông Nguyễn Công P; 02 (hai) bao phân NPK, trên bao bì có ghi số 20-5-5 và dòng chữ nước ngoài cho ông Lê Văn C; 01 (một) đầu máy xịt thuốc sâu màu đỏ, bạc, trên thân máy có ghi chữ TH cho ông Trần Đức U; với 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát số BKS 47F3 – 4212 cho ông Nguyễn Cao H là phù hợp cần chấp nhận.

- Đối với 01 (một) trục bánh đà nối củ bơm Văn Thê 5, Cơ quan CSĐT đã tiến hành truy tìm bị hại, truy tìm vật chứng nhưng không có kết quả nên không đề cập giải quyết.

- Đối với 01 (một) đầu nối ống nước chữ Y, được làm bằng kim loại do Vũ Nhật T và Phạm Văn T đã bán cho một người lạ trên đường, Cơ quan CSĐT đã tiến hành truy tìm nhưng không có kết quả nên không đề cập giải quyết.

- Đối với 01 (một) củ bơm Văn Thê 5 là tài sản của gia đình ông Võ Văn H, hiện chưa xác định được đối tượng trộm cắp. Cơ quan CSĐT đã tách hồ sơ để tiếp tục điều tra xác minh khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

- Tài sản, vật chứng Phạm Văn T trộm cắp tại nhà bà Nguyễn Thị H là 03 bao phân Ninh Bình loại 50 kg. Đến nay đối tượng Phạm Văn T đã bỏ trốn, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Song đã ra lệnh truy nã đối với Phạm Văn T số 03 ngày 20/6/2022 khi nào bắt được sẽ xử lý sau.

- Đối với số tiền 3.000.000 đồng mà bị cáo và Phạm Văn T có được do bán tài sản trộm cắp mà có, bị cáo và Phạm Văn T đã tiêu xài cá nhân hết nên không thu hồi lại được nên không đề cập giải quyết.

[5] Trong vụ án này còn có những vấn đề sau:

- Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Vũ Nhật T, Phạm Văn T. Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắc Song ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính Vũ Nhật T với số tiền 2.000.000 đồng, Phạm Văn T với số tiền 1.500.000 đồng.

- Đối với đối tượng tên V là người đã bán ma túy cho Vũ Nhật T và Phạm Văn T tại xã TH vào ngày 01/05/2022. Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắc Song đã tiến hành rà soát, xác minh nhưng không có kết quả nên tách ra, khi có kết quả sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

- Đối với việc bị cáo Vũ Nhật T mượn xe máy của ông Nguyễn Cao H đi trộm cắp do ông Nguyễn Cao H không biết nên không có căn cứ để xử lý theo quy định.

[6] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Vũ Nhật T phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của BLHS. Xử phạt: Bị cáo Vũ Nhật T 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự:

- Chấp nhận tại phiên tòa gia đình cho chị Bùi Thị Thúy N, anh Phạm Ngọc B không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên không xem xét giải quyết.

- Những người bị hại: ông Nguyễn Văn T, bà Võ Thị H, ông Lê Văn C, ông Nguyễn Công P, ông Trần Đức U; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Trần Thị Xuân T, bà Nguyễn Thị L, ông Nguyễn Cao H, anh Nguyễn Ngọc L, ông Huỳnh Ngọc T không yêu cầu bồi thường nên không xem xét giải quyết.

3. Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 106 của BLTTHS; Áp dụng Điều 47 của BLHS:

- Chấp nhận việc Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắc Song đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp gồm: 01 (một) bình Gas, có vỏ được làm bằng kim loại và được sơn màu xám, bên trên có ghi chữ số 13,8 trên vỏ bình Gas cho bà Võ Thị H; 01 (một) bình Gas, có vỏ được làm bằng kim loại và sơn màu đỏ, bên trên có ghi chữ số 25,6 trên vỏ bình Gas cho ông Nguyễn Văn T; 02 (hai) bao phân, trên bao bì có ghi NPK Việt Nhật và hàng số 16-16-8-13s cùng dòng chữ nước ngoài loại 50kg cho ông Nguyễn Công P; 02 (hai) bao phân NPK, trên bao

bì có ghi số 20-5-5 và dòng chữ nước ngoài cho ông Lê Văn C; 01 (một) đầu máy xít thuốc sâu màu đỏ, bạc, trên thân máy có ghi chữ TH cho ông Trần Đức U; với 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát số BKS 47F3 – 4212 cho ông Nguyễn Cao H.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của BLTTHS; Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Bị cáo Vũ Nhật T phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn*) tiền án phí HSST.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, Người bị hại, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án Dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng NVHS CA tỉnh Đắk Nông;
- VKS ND huyện Đắk Song;
- Đội điều tra Công an huyện Đắk Song;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Đắk Song;
- Chi cục THADS huyện S;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Thế Hạnh

